

Số: 44/2024/QĐST-DS

Đông Hòa, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị Trà M**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Đặng Văn B**, sinh năm 1963; địa chỉ: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Ông **Trần Văn K**, sinh năm 1965 và bà **Nguyễn Thị Mỹ V**, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy hợp đồng đặt cọc ngày 20/9/2019 đã ký kết giữa nguyên đơn bà Đặng Thị Trà M với bị đơn ông Trần Văn K, bà Nguyễn Thị Mỹ V.

2.2. Bị đơn ông Trần Văn K, bà Nguyễn Thị Mỹ V phải trả cho nguyên đơn bà Đặng Thị Trà M số tiền tổng cộng 495.000.000đ (bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng) về việc tranh chấp hợp đồng đặt cọc.

2.3. Thời hạn trả: Đến ngày 15/4/2025, bị đơn ông Trần Văn K, bà Nguyễn Thị Mỹ V phải trả đủ cho nguyên đơn bà Đặng Thị Trà M số tiền 495.000.000đ (bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng).

2.4. Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn ông Trần Văn K, bà Nguyễn Thị Mỹ V chưa trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn bà Đặng Thị Trà M tự nguyện chịu 11.900.000đ (mười một triệu chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 11.000.000đ (mười một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0006884 ngày 30/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, nên nguyên đơn bà M phải nộp thêm 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

2.6. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Đặng Thị Trà M tự nguyện chịu 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

Trần Nhật Trường